

## Lesson Two Grammar

## I. Listen and repeat: (Nghe và đọc theo)

I **like** reading.*Tôi thích đọc sách*Do you **like** playing chess?*Bạn có thích chơi cờ không?*He **likes** reading comics.*Anh ấy thích đọc truyện tranh.*Does he **like** playing chess?*Anh ấy có thích chơi cờ không?*I **don't like** fishing.*Tôi không thích câu cá.*Yes, I **do**.*Có, tôi thích.*He **doesn't like** fishing.*Anh ấy không thích câu cá.*Yes, he **does**.*Có, anh ấy thích.*No, I **don't**.*Không, tôi không thích.*No, he **doesn't**.*Không, anh ấy không thích.*

## II. Grammar – Hobbies – Sở Thích.

## A. Structure – Cấu trúc câu:

## 1. Affirmative – câu khẳng định:

Chúng ta dùng cấu trúc câu **S + like/likes + v-ing + ...** để nói ai đó có sở thích làm việc gì cụ thể như sau:

I/You/We/They + **like** + V-ing + ....He/She/It + **likes** + V-ing + ...

Examples – Ví dụ:

+ I **like** reading comics.+ He **likes** fishing.

## 2. Negative – Câu phủ định:

Chúng ta dùng cấu trúc câu **S + don't/doesn't + like + V-ing + ...** để nói ai đó không có sở thích làm việc gì cụ thể như sau:

I/You/We/They + **don't + like** + V-ing + ....He/She/It + **doesn't + like** + V-ing + ...

Examples - Ví dụ:

They **don't like** playing soccer.

He **doesn't like** cooking.

### 3. Yes/No question – Câu nghi vấn:

Chúng ta dùng cấu trúc câu **Do/Does + S + like + V-ing + ...?** để hỏi ai đó có sở thích nào đó hay không, cụ thể như sau:

Question: **Do** + (I/You/We/They) + **like** + V-ing?

Answer: **Yes**, (I/You/We/They) + **do**.

**No**, (I/You/We/They) + **don't**.

Question: **Does** + (He/She/It) + **like** + V-ing?

Answer: **Yes**, (He/She/It) + **does**.

**No**, (He/She/It) + **doesn't**.

Examples – Ví dụ:

**Do** you **like** reading book?

**Yes**, I **do**.

**No**, I **don't**.

**Does** she **like** swimming?

**Yes**, she **does**.

**No**, she **doesn't**.

- Note – Lưu ý:

Don't = do not

Doesn't = does not

### B. Practice exercise – Bài tập thực hành.













#### 1. Choose the correct answer – Chọn đáp án đúng:



- 1 The girl **likes** / **doesn't like** reading.
- 2 Dad **likes** / **doesn't like** taking photos.
- 3 The boys **like** / **don't like** playing basketball.
- 4 Mom **likes** / **doesn't like** painting.

2. Complete the sentences using:

like - don't like - likes - doesn't like

Carl	Jo and Sue	Jenny	Lee	Jon and Gary	Emma
					
					

- 1 Carl likes playing volleyball. He doesn't like fishing.
- 2 Jo and Sue                      doing gymnastics. They                      playing the piano.
- 3 Jenny                      reading comics. She                      playing chess.
- 4 Lee                      skateboarding. He                      painting.
- 5 Jon and Gary                      taking photos. They                      playing the guitar.
- 6 Emma                      cooking. She                      shopping.